

MÙA VỪA, MÙA TO NĂM 1988.

KS. NGUYỄN NGỌC THỰC
Cục Dự báo KTTV

Trên lãnh thổ Việt Nam năm 1988 có 18 đợt mưa vừa-mưa to trên diện rộng phân bố theo thời gian và không gian như sau (bảng 1).

Bảng 1—Phân bố theo thời gian và không gian các đợt mưa vừa mưa to

Khu vực	Tháng								Tổng số
	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI		
Bắc Bộ	1	1	1	3	1	2			9
Bắc Bộ và Thanh Hóa				1		1			2
Thanh Hóa-Nghệ Tĩnh					1	1			2
Bình Trị Thiên-Thuận Hải						2			5
Tây Nguyên					2	2	1		2
Nam Bộ	1					2			1
Tây Nguyên và Nam Bộ		1					1		2
Tổng số	2	2	1	4	4	8	2		23

GHI CHÚ: Thực tế có 18 đợt, nhưng một số đợt mưa vừa, mưa to xảy ra đồng thời trên 2—3 khu vực liền kề do cùng loại hình thế synop.

Ở Bắc Bộ từ tháng V đến tháng X tháng nào cũng có một vài đợt mưa vừa, mưa to, và chiếm xấp xỉ nửa số đợt trên toàn lãnh thổ, nhưng do ít có bão và áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng nên cường độ và tổng lượng mưa không lớn; không có đợt nào tổng lượng mưa đạt 200—300mm diện rộng, vì vậy không có lũ lụt úng ngập đáng kể như nhiều năm trước.

Từ bảng 2 tóm tắt những trận mưa vừa mưa to và cường độ mưa (theo cấp) ở từng khu vực, ta thấy:

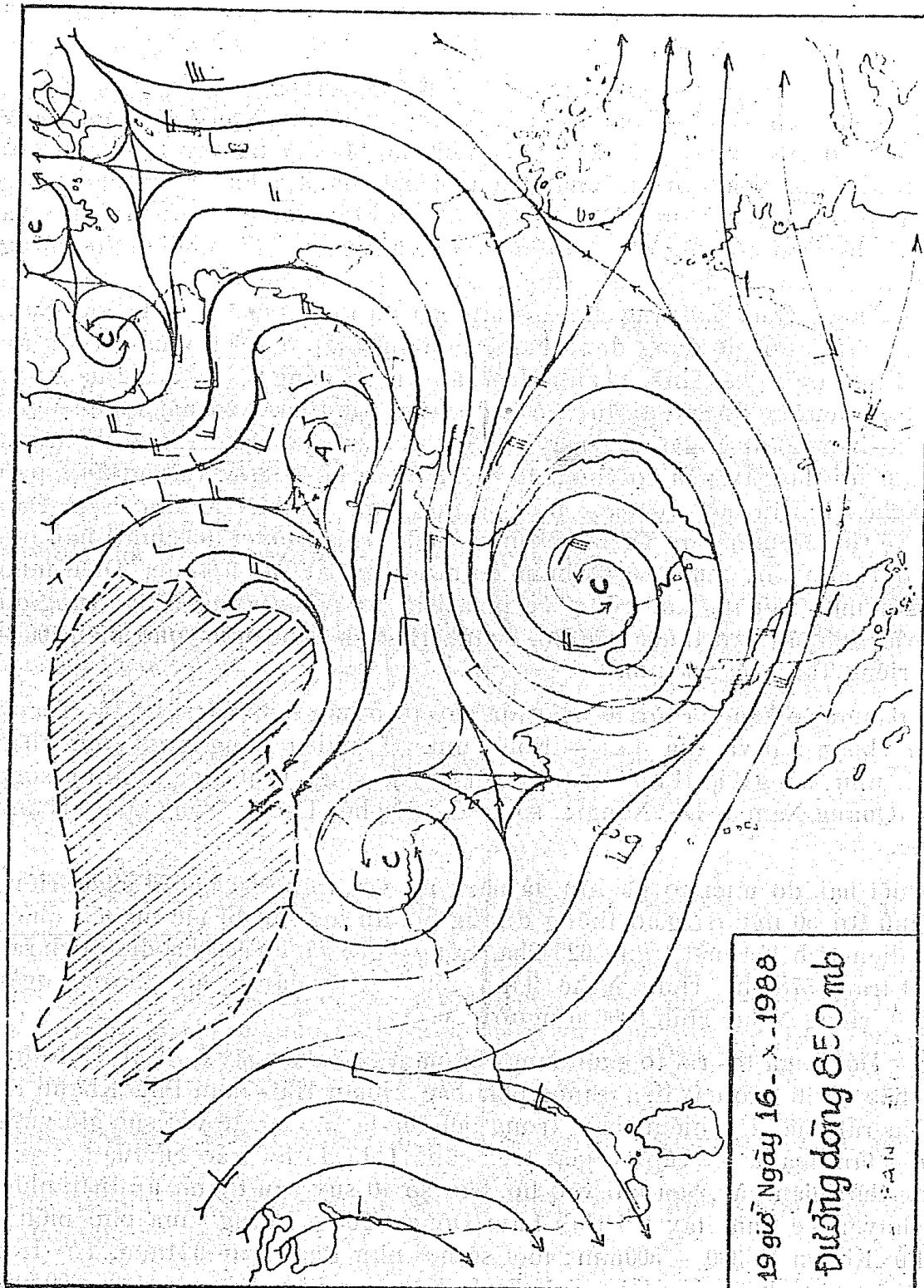
— Tháng X không những đã xảy ra nhiều đợt nhất mà cũng là thời kỳ tập trung nhất các đợt mưa to — rất to so với các tháng khác, chủ yếu dồn xuống ở các tỉnh ven biển miền Trung. Tuy vậy, trong năm không có một cơn bão hoặc áp thấp nhiệt đới nào có trung tâm đồ bộ vào khu vực từ 15 đến 20 độ vĩ bắc, mặt khác khi bão đi vào đất liền thuộc Nghĩa Bình — Thuận Hải lại không có được sự tác động đồng thời mạnh mẽ của không khí lạnh xuống Bắc

Trung Bộ nên cường độ mưa bão không lớn, không gặp lại hiện tượng xảy ra cường độ mưa năm bảy trăm mm hoặc tổng lượng mưa 1000 thậm chí 1500mm như lịch sử đã có. Trái lại, tất cả các đợt mưa to trong năm, không nơi nào có lượng mưa đạt 300mm/24 giờ, ngay cả ở Nghệ Tĩnh do mưa lớn kéo dài nhiều ngày, một số nơi có tổng lượng mưa 700–800mm hoặc xấp xỉ 1000mm, những nơi có lượng mưa ngày lớn nhất cũng chỉ tới 279mm (Hòa Duyệt đêm 13 ngày 14/X). Để thấy rõ thêm, hãy xem xét một vài đợt mưa to diễn hình sau đây:

Bảng 2—Cường độ và khu vực mưa vừa-mưa to.

Số TT	Ngày tháng	Cấp mưa	Khu vực
1	12/V	Vừa đến to	Đồng bằng Bắc Bộ
2	13/V	Vừa, có nơi to	Nam Bộ
3	5–6/VI	Vừa, có nơi to	Tây Nguyên, Nam Bộ
4	24-29/VI	Vừa, có nơi to	Bắc Bộ
5	6–8/VII	Vừa, có nơi to	Vùng núi phía bắc, đồng bằng trung du và khu đông bắc Bắc Bộ
6	2–5/VIII	Vừa, có nơi to	Vùng đồng bằng trung du và đồng bắc Bắc Bộ
7	6–8/VIII	Vừa đến to	Bắc Bộ và Thanh Hóa
8	12-15/VIII	Vừa, có nơi to	Bắc Bộ
9	23-28/VIII	Vừa đến to	Bắc Bộ
10	4–6/IX	Vừa đến to	Vùng núi phía bắc, trung du và khu đông bắc Bắc Bộ
11	16-18/IX	To, có nơi rất to	Nghệ Tĩnh
	16-21/IX	To	Bình Triệu, Thiên Lộc, Nghĩa Bình
12	28-30/IX	Vừa đến to	Bình Triệu, Thiên Lộc, Nghĩa Bình
13	3–4/X	Vừa đến to	Đồng bằng trung du, khu đông bắc và Thanh Hóa
14	8–11/X	To đến rất to	Bình Triệu, Thiên Lộc, Phú Khánh
15	9–11/X	To	Gia Lai-Kon Tum (Tây Nguyên)
16	11–14/X	Vừa, có nơi to	Đồng bằng trung du và một số nơi lân cận
	11–18/X	Rất to	Nghệ Tĩnh-Thanh Hóa
16	14–18/X	To	Bình Triệu, Thiên Lộc, Phú Khánh
17	14–16/X	To	Gia Lai-Kon Tum (Tây Nguyên)
	23/X	Vừa đến to	Vùng núi phía bắc, đồng bằng trung du và khu đông bắc Bắc Bộ
18	6–8/XI	To đến rất to	Nghĩa Bình đến Thuận Hải
	7–9/XI	Vừa đến to	Lâm Đồng (Tây Nguyên) và Đồng Nai (Nam Bộ).

a — Đợt mưa to-rất to từ ngày 8-18/X: Có thể phân làm 2 khu vực mưa chính do các loại hình thời synoptic khác nhau gây nên:



Đường đồng 850 mb
19 giờ Ngày 16 - 4 - 1988

Ở các tỉnh từ Bình Trị Thiên đến Thuận Hải và tỉnh Gia Lai-Kon Tum tổng lượng mưa từ 300 – 500mm; một số nơi như Mai Hóa 519mm, Ba Đồn 644mm, Đà Nẵng 604mm, Tân An 574mm, Sơn Giang 520mm, An Hòa 644mm, Ba Tơ 505mm, Giá Vụt 668mm... mà nguyên nhân do bão số 7 và áp thấp nhiệt đới cùng đồ bộ vào tỉnh Nghĩa Bình ngày 10 và 15/X rồi dồn lên trong dải hội tụ nhiệt đới, tiếp tục di chuyển về phía tây đi qua tỉnh Gia Lai - Kon Tum.

Đặc biệt, Nghệ Tĩnh – Thanh Hóa mặc dù ở khá xa về phía bắc nơi trung tâm bão và áp thấp nhiệt đới nhưng sau khi vào bờ tuy đã suy yếu song vẫn tồn tại dưới dạng xoáy thuận phát triển từ mặt đất tới trên 5000mét di dần về phía tây trong dải hội tụ nhiệt đới, tạo nên đới gió đông–đông nam dày và mạnh ở rìa bắc dải hội tụ từ biển Đông vào bắc Trung Bộ; trong khi đó những bộ phận không khí lạnh lục địa không mạnh di chuyển lệch đông tới vùng đông nam Trung Quốc bồi sung cho lưỡi áp cao đã khống chế Bắc Bộ Việt Nam làm tăng cường đới gió đông đến đông bắc tầng thấp ở rìa tây nam lưỡi áp cao này. Khu vực Nghệ Tĩnh, Thanh Hóa nằm trong vùng hội tụ của 2 hệ thống gió nói trên, cường độ hội tụ tuy có lúc mạnh, lúc yếu, kéo dài nhiều ngày (bản đồ 1–bản đồ đường dòng ngày 16/X mực 850mb), ngoài ra, có thêm địa hình thuận lợi đã gây nên đợt mưa to – rất to từ 11 – 18/X; lượng mưa phổ biến ở Nghệ Tĩnh từ 500–700mm; một số nơi mưa đặc biệt to như Nam Đàm 804mm, Kẻ Gỗ 858mm, Sơn Diệm 897mm, riêng Hòa Duyệt 1092mm; hầu hết các nơi ở Thanh Hóa mưa 200–300mm, có nơi như Bát Mại 674mm. Diện mưa vừa có nơi mưa to cũng lan rộng về phía bắc tới vùng đồng bằng trung du và một vài tỉnh lân cận thuộc Bắc Bộ, ở tỉnh Hà Sơn Bình mưa phổ biến 100–200mm, riêng Tân Lạc 263mm.

Đợt mưa to kéo dài tới 10 ngày đã gây lũ ở hầu hết các sông từ Thanh Hóa đến Thuận Hải và Gia Lai – Kon Tum. Ở nhiều sông vượt mức báo động III như sông Pa (Phú Khánh) sông Vệ, sông Côn (Nghĩa Bình), sông Vu Gia (Quảng Nam – Đà Nẵng); sông Cả (Nghệ Tĩnh); sông Mã (Thanh Hóa) v.v.

Thiệt hại do mưa to lũ lớn là nặng nề với trên 100 người chết, riêng Nghệ Tĩnh tới 50 người; giao thông đường bộ, đường sắt, bị tắc nghẽn nhiều tuẫn lẽ, diện tích lúa mất trắng 62542ha, riêng Nghệ Tĩnh 34000ha diện tích rau màu mất trắng 57880ha, riêng Nghệ Tĩnh 25000ha, số dân bị ảnh hưởng ngập lụt 506500, riêng Nghệ Tĩnh 500000 người v.v.

b – Đợt mưa to-rất to cuối cùng của năm 1988 từ ngày 6-8/XI. Đợt mưa này do bão số 10 vào đất liền thuộc phía bắc Thuận Hải-nam Phú Khánh tối 6/XI. Điều rất đặc biệt hiếm thấy trong lịch sử là bão số 10 với sức gió vùng gần trung tâm mạnh tới cấp 11 giật trên cấp 11 đã đồ bộ vào cực nam Trung Bộ trong thời gian này. Sau khi vào bờ, bão số 10 suy yếu thành áp thấp nhiệt đới di chuyển về phía tây tới tỉnh Lâm Đồng. Tổng lượng mưa phổ biến ở tỉnh Phú Khánh từ 300 – 500mm; một số nơi như Phú Lâm 621mm, Tuy Hòa 635mm... ở các tỉnh Thuận Hải, Nghĩa Bình, Đắc Lắc, Lâm Đồng từ 100–200mm, mưa vừa có nơi mưa to cũng lan rộng tới Đồng Nai và một số nơi thuộc Nam Bộ. Mưa to lại gây lũ trên báo động III tại nhiều sông như sông Côn, sông Vệ

(xem tiếp trang 17)